**Chuyên đề: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG NHÓM, SỬ DỤNG KỸ THUẬT “KHĂN TRẢI BÀN” TRONG DẠY HỌC MÔN SINH**

**I. Lý do hình thành biện pháp**

Hoạt động nhóm là một trong những hình thức dạy học quan trọng trong đổi mới phương pháp dạy học, được rất nhiều GV lựa chọn và sử dụng thường xuyên với mục đích giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực tự học và giải quyết vấn đề, phát huy được tính tích cực, tính trách nhiệm; phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác của HS. Tuy nhiên, trong quá trình làm việc nhóm ở trường phổ thông hiện nay tồn tại những hạn chế đó là: GV khó kiểm soát được quá trình làm việc của cá nhân; khó đánh giá được sự tham gia, đóng góp của cá nhân vào kết quả của nhóm; tình trạng ỉ lại của số đông HS khi chỉ một vài HS của nhóm làm việc, … dẫn đễn việc tổ chức hoạt động nhóm trong dạy học chưa thật sự hiệu quả. Vì thế để hoạt động thảo luận nhóm của học sinh thể hiện được tính tích cực của mỗi cá nhân tôi đã chọn kĩ thuật “Khăn trải bàn” là giải pháp tôi cho rằng đã mang lại hiệu quả rất tốt đối với học sinh trong hoạt động nhóm.

**II.  Nội dung biện pháp**

**2.1. Kĩ thuật “Khăn trải bàn”.**

2.1.1. Khái niệm

Kĩ thuật khăn trải bàn là kĩ thuật tổ chức hoạt động học tập mang tính hợp tác, kết hợp giữa hoạt động cá nhân và nhóm của học sinh thông qua sử dụng phiếu học tập được bố trí như khăn trải bàn.

 2.1.2. Mục tiêu

- Kích thích, thúc đẩy sự tham gia tích cực của HS.

- Tăng cường tính độc lập, trách nhiệm của cá nhân HS.

- Phát triển mô hình có sự tương tác giữa HS với HS.

 2.1.3. Cách tiến hành

 Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập

 - Chia học sinh thành các nhóm (4 - 6 học sinh/nhóm), mỗi HS ngồi vào vị trí đã đánh số trên phiếu học tập.

- GV giao nhiệm vụ thảo luận có tính mở và phát cho mỗi nhóm một phiếu học tập (dạng một tờ giấy A0, A1).

Bước 2: Làm việc cá nhân

 - Mỗi cá nhân làm việc độc lập trong khoảng vài phút, ghi câu trả lời vào phần giấy của mình trên phiếu học tập.



Bước 3: Thảo luận, thống nhất ý kiến chung

 - Trên cơ sở ý kiến cá nhân, các thành viên chia sẻ, thảo luận, thống nhất ý kiến và viết vào phần chính giữa của phiếu học.

2.1.4. Ưu, nhược điểm

- Ưu điểm:

+ Kích thích, thúc đẩy sự tham gia tích cực.

+ Tăng cường tính độc lập, trách nhiệm của từng cá nhân HS.

+ Phát triển mô hình có sự tương tác giữa HS và HS

- Nhược điểm:

+ Mất thời gian để chuẩn bị giấy cho mỗi lần sử dụng, tốn kinh phí vì giấy Ao phải chuẩn bị nhiều.

+ Đặc biệt với những em …., sẽ không tránh khỏi việc trông chờ vào những HS học tốt hơn, đợi các bạn viết trước rồi viết theo, điều này nếu GV không kiểm soát tốt sẽ làm phản tác dụng của kĩ thuật dạy học này.

+ Mất khá nhiều thời gian trong quá trình tổ chức hoạt động nếu GV không quản lí tốt.

**2.2. Nghiên cứu bài dạy, lựa chọn các hoạt động trong từng bài học có thể sử dụng tốt kĩ thuật khăn bàn.**

Là giáo viên giảng dạy, tôi đã nghiên cứu các bài dạy, lựa chọn các hoạt động trong từng bài học có thể sử dụng tốt và đã vận dụng kĩ thuật khăn bàn.

vào thực tế giảng dạy hằng ngày.

- Trong chủ đề Vật sống ở KHTN 6

+ Bài 27 Vi khuẩn

+ Bài 29. Virus

+ Bài 30. Nguyên sinh vật

+ Bài 32. Nấm

+ Bài 34. Thực vật

+ Bài 36. Động vật

- Trong chương trình sinh học 8

+ Bài 11. Tiến hóa hệ vận động, vệ sinh hệ vận động

+ Bài 18. Vận chuyển máu qua hệ mạch, vệ sinh hệ tuần hoàn

+ bài 41. Cấu tạo và chức năng của da

+ Bài 50. Vệ sinh mắt

+ Bài 54. Vệ sinh hệ thần kinh

+ Bài 58. Tuyến sinh dục

+ Bài 59. Sự điều hòa và phối hợp của các tuyến nội tiết

+ Bài 65. Đại dịch AIDS- Thảm họa loài người.

**2.3. Hiệu quả của việc áp dụng biện pháp trong thực tế dạy học.**

Với việc áp dụng biện pháp trên vào thực tế giảng dạy, HS lớp tôi đã đạt được những kết quả như sau:

- HS rất hứng thú, sôi nổi, hào hứng khi tham gia hoạt động nhóm, biết cách hoạt động nhóm theo đúng quy trình

- Kĩ năng giao tiếp và hợp tác của học sinh đã tiến bộ rõ rệt, hầu hết học sinh có kĩ năng giao tiếp tốt, đoàn kết, hợp tác trong mọi hoạt động.

- Rèn luyện kỹ năng làm việc độc lập, năng lực tự chủ và tự học; năng lực giải quyết vấn đề theo nhiều cách khác nhau không ngừng phát triển một cách rất tự nhiên bằng sự nỗ lực tìm tòi, cải tiến cách làm qua sự chia sẻ lẫn nhau. HS chủ động, tích cực trong học tập, mỗi HS đều đưa ra ý kiến của mình về chủ đề đang thảo luận, không ỷ lại vào các bạn có năng khiếu, phát triển được phẩm chất trách nhiệm trong hoạt động.

Kỹ thuật khăn trải bàn được sử dụng vào hoạt động làm việc nhóm hoàn toàn khắc phục được những hạn chế đã nói ở trên:

+ Giáo viên kiểm soát được hoạt động của cá nhân qua “vết” ghi lại tại phần ý kiến cá nhân.

 + Giáo viên đánh giá được sự tham gia của học sinh qua so sánh ý kiến cá nhân và ý kiến chung. Đây là tác dụng quan trọng của kĩ thuật này.

- Cách hoạt động nhóm này đã lan tỏa đến cách học của HS trong tất cả các môn học, được các GV bộ môn đánh giá HS lớp tôi có kĩ năng hoạt động nhóm rất tốt.

\* Để sử dụng hiệu quả kĩ thuật khăn trải bàn cần Một số lưu ý

- GV phải luôn bao quát lớp, giúp đỡ, định hướng kịp thời để HS tập trung vào chủ đề đang thảo luận, tránh sa vào những vấn đề không trọng tâm. Đảm bảo được tất cả HS đều phải đưa ra được ý kiến riêng của mình mà không phụ thuộc vào những bạn khác trong nhóm.

- Áp dụng cho hoạt động nhóm với chủ đề nhỏ trong tiết học.

- Tất cả HS đều được nghiên cứu về một vấn đề với các câu hỏi thảo luận là câu hỏi mở, tạo điều kiện để HS đưa ra được đa dạng các ý trong câu trả lời.

- Sau khi các nhóm hoàn tất công việc, GV yêu cầu các nhóm gắn sản phẩm của nhóm vào những vị trí dễ quan sát trong lớp để cả lớp cùng theo dõi, nhận xét.

- HS ghi tên vào góc phiếu để GV dễ dàng đánh giá được thái độ, năng lực, hiệu quả làm việc của từng em.

- Kĩ thuật “Khăn trải bàn” là kĩ thuật đơn giản, dễ thực hiện, có thể sử dụng tốt cho nhiều bài học, môn học.

- Ngoài “Khăn trải bàn”, chúng ta cũng có thể áp dụng các kĩ thuật dạy học tích cực khác cũng có ý nghĩa tương tự như kĩ thuật “Các mảnh ghép”, “Bản đồ tư duy”…

**III. Kết luận**

Kĩ thuật “khăn trải bàn” trong thảo luận nhóm có thể tổ chức cho học sinh trong dạy học môn sinh nói riêng và các môn học khác, đây là biện pháp đơn giản, dễ thực hiện. Tất cả học sinh trong lớp đều được tham gia viết ra ý kiến cá nhân, khắc phục được tình trạng của dạy học nhóm trước đây.

Qua thực tế giảng dạy, bản thân thấy tâm đắc với biện pháp sử dụng kĩ thuật khăn trải bàn trong hoạt động nhóm nhằm phát triển năng lực cho học sinh. Kỹ thuật này giúp cho học sinh phát huy được sự tự tin, sáng tạo và phát triển được khả năng tư duy,… .Đặc biệt, còn giúp cho học sinh không nhàm chán mà luôn sôi nổi và hào hứng trong tiết học, từ đó tạo được điều kiện cho học sinh tập trung thảo luận và cùng tìm ra vấn đề cốt lõi trong nội dung của bài học.

**Tiết dạy minh họa**

**Bài 59. SỰ ĐIỀU HOÀ VÀ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG**

**CỦA CÁC TUYẾN NỘI TIẾT**

**I. MỤC TIÊU.**

**I. Kiến thức:**

Sau khi học xong bài này, HS sẽ khám phá được những kiến thức sau:

- Điều hoà hoạt động của các tuyến nội tiết

- Sự phối hợp trong hoạt động nội tiết để giữ vững tính ổn định của môi trường trong.

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung:**

Sau khi học xong bài này sẽ góp phần hình thành và phát triển một số thành tố năng lực sau:

\_ Năng lực tự chủ tự học: tìm kiếm thông tin SGK, thông tin trên internet,tự quan sát tranh ảnh để tìm hiểu về sự điều hoà và phối hợp hoạt động của các tuyến nội tiết

\_Năng lực giao tiếp và hợp tác: chủ động thực hiện hoạt động cá nhân ,thảo luận nhóm để hoàn thành phiếu học tập số 1 và số 2 tìm hiểu về điều hoà hoạt động của các tuyến nội tiết và sự phối hợp hoạt động của các tuyến nội tiết.

\_Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:HS trả lời được một số câu hỏi mà GV giao cho tìm hiểu về sự điều hoà và phối hợp hoạt động của các tuyến nội tiết.

\*,**Năng lực sinh học**

\_ Nhận thức sinh học

+ Trình bày được ví dụ chứng minh cơ chế tự điều hoà hoạt động nội tiết của các tuyến nội tiết.

+ Nêu được sự phối hợp hoạt động của tuyến nội tiết nhằm giữ ổn định môi trường trong cơ thể.

\_ Tìm hiểu thế giới sống:

+ Chứng minh được sự rối loạn tuyến nội tiết sẽ gây ra bệnh tiểu đường ở người .

\_ Vận dụng kiến thức kĩ năng đã học

+ Giải thích một số hiện tượng thực tiễn liên quan đến sự điều hoà và phối hợp hoạt động của các tuyến nội tiết.

**3. Về phẩm chất** HS sẽ phát triển 1 số phẩm chất sau:

\_Chăm chỉ tích cực nghiên cứu tài liệu SGK khi được phân công tìm hiểu về sự điều hoà và phối hợp hoạt động của các tuyến nội tiết.

\_Trách nhiệm:có trách nhiệm trong hoạt động nhóm,chủ động nhận và thực hiện nhiệm vụ hoàn thành phiếu học tập về sự điều hoà và phối hợp hoạt động của các tuyến nội tiết.

\_Trung thực : trong thực hiện phiếu học tập ,ghi chép và rút ra kết luận về sự điều hoà và phối hợp hoạt động của các tuyến nội tiết.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**:

-Máy tính kết nối với máy chiếu, hình ảnh 59.1,59.2,59.3 SGK phóng to ,video hoạt động của các tuyến nội tiết.

- Nam châm,phiếu học tập số 1,số 2 tìm hiểu về sự điều hoà và phối hợp hoạt động của các tuyến nội tiết.

**2. Học sinh**

- Chuần bị một số hình ảnh tuyến giáp,tuyến yên,tuyến trên thận

- Bút dạ,giấy Ao

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC.**

**1.Ổn định tổ chức(1p)**

**2.Kiểm tra bài cũ(không)**

**3. Tiến trình dạy học**

**3.1 Hoạt động 1: Khởi động(5p)**

1. **Mục tiêu:** HS xác định được các nội dung cơ bản của bài học cần đạt được, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.
2. **Nội dung:** Giáo viên cho HS quan sát video hoạt động của các tuyến nội tiết và trả lời các câu hỏi hiểu biết của HS về tuyến nội tiết:
3. **Sản phẩm:** câu trả lời của HS

- Tuyến yên,tuyến giáp,tuyến trên thận

- Quá trình hoạt động phối hợp ới nhau tiết ra nhiều loại hooc môn có tác động làm tăng nhịp tim,co mạch,tăn nhịp hô hấp.

**d. Tổ chức thực hiện**

B1 : chuyển giao nhiệm vụ**:** GV cho hs quan sát video thảo luận cặp đôi trả lời câu hỏi

Câu 1: Nêu được các tuyến nội tiết đang hoạt động trong video?

Câu 2: Quá trình hoạt động phối hợp của tuyến nội tiết diễn ra như thế nào?

B2: Thực hiện nhiệm vụ:HS quan sát video thảo luận nhóm trả lời

B3: Báo cáo thảo luận :GV yêu cầu 1 nhóm nhanh nhất trả lời

B4: Kết luận nhận định: từ câu trả lời của HS GV chính xác hoá đi vào bài mới.

**3.2 HOẠT ĐỘNG 2: Hình thành kiến thức mới (25p)**

**Hoạt động 2.1 tìm hiểu quá trình điều hoà hoạt động của các tuyến nội tiết (10P)**

1. **Mục tiêu:**

+ Trình bày được ví dụ chứng minh cơ chế tự điều hoà hoạt động nội tiết của các tuyến nội tiết.

+ Rèn luyện kĩ năng giao tiếp hợp tác thảo luận nhóm hoàn thành PHT số 1.

1. **Nội dung:** HS quan sát hình 59.1,59.2 SGK phóng to trên máy chiếu ,hình ảnh tuyến nội tiết mà HS chẩn bị và hoạt động nhóm hoàn thành PHT số 1.

PHT SỐ 1

Thời gian hoàn thành: 5p Nhóm:…..

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 1** | Kể tên các tuyến nội tiết chịu ảnh hưởng của các hooc môn tuyến yên ? |
| **Câu 2** | Tuyến yên có vai trò ntn đối với hoạt động của các tuyến nội tiết khác trong cơ thể ? |

Chia nhóm mỗi nhóm 4HS

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| B1: chuyển giao nhiệm vụ (1p)  -Yêu cầu Hs quan sát sơ đồ 59.1,59.2 trên máy chiếu và thảo luận nhóm (sử dụng kĩ thuật khăn trải bàn ) hoàn thành PHT số 1.  B2: thực hiện nhiệm vụ(5p)  -Gv đi quanh lớp định hướng ,giám sát,hỗ trợ các nhóm yếu hơn.  B3: báo cáo kết quả( 2p)  -GV tổ chức bốc thăm chọn 1 nhóm lên trình bày các nhóm còn lại được phát stico mặt cười mặt mếu lắng nghe, nhận xét.  B4: Kết luận nhận định(2p)  - Nhận xét câu trả lời của các nhóm rồi đưa ra kết luận rồi tiểu kết. | -Tiếp nhận nhiệm vụ  - Nhận PHT  - Nhận bút dạ,giấy Ao  -Thảo luận nhóm sd kĩ thuật khăn trải bàn nhóm trưởng phân công nhiệm vụ cho mỗi thành viên trong nhóm hoạt động cá nhân tìm hiểu nội dung được giao và ghi vào góc của bảng nhóm hoặc phiếu cá nhân sau đó tổng hợp ý kiến ghi vào giữa bảng nhóm đầy đủ nội dung.  - Báo cáo nội dung thảo luận  - Lắng nghe  - Nhận xét  - Bổ sung  -Lắng nghe kết luận và nhận xét của GV |

GV kết luận

I, Điều hoà hoạt động của các tuyến nội tiết

- Tuyến yên tiết hooc môn điều khiển sự hoạt động của các tuyến nội tiết khác.

- Hoạt động của tuyến yên tăng cường hay kìm hãm chịu sự chi phối của các hoocmôn do các tuyến nội tiết tiết ra. Đó là cơ chế tự điều hoà các tuyến nội tiết nhờ thông tin ngược.

- *GV đặt vấn đề chuyển sang mục II : các tuyến nội tiết không chỉ hoạt động riêng rẽ mà còn có sự phối hợp hoạt động giữa 1 số tuyến trong sự điều hòa các quá trình sinh lí diễn ra trong cơ thể.*

**Hoạt động 2.2 tìm hiểu sự phối hợp hoạt động của các tuyến nội tiết (15p)**

1. **Mục tiêu:**

+ Nêu được sự phối hợp hoạt động của tuyến nội tiết nhằm giữ ổn định môi trường trong cơ thể.

+ Rèn luyện năng lực giao tiếp hợp tác hoạt động nhóm để tìm hiểu sự phối hợp hoạt động của các tuyến nội tiết hoàn thành PHT SỐ 2

1. **Nội dung:** Quan sát hình 59.3 và quan sát video sự phối hợp hoạt động của tuyến nội tiết ở người và thảo luận nhóm hoàn thành PHT số 2.

Thời gian (5p)

PHT SỐ 2

|  |  |
| --- | --- |
| Câu 1 | Lượng đường trong máu tương đối ổn định do đâu ? |
| Câu 2 | Trình bày sự phối hợp hoạt động của các tuyến nội tiết khi đường huyết giảm ? |
| Câu 3 | Sự phối hợp hoạt động của các tuyến nội tiết thể hiện như thế nào ? |

Chia nhóm 4 hs 1 nhóm

**c) Sản phẩm:** hoàn thành PHT số 2

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| B1: chuyển giao nhiệm vụ (2p)  -Yêu cầu Hs quan sát sơ đồ 59.3 trên máy chiếu, video sự phối hợp hoạt động của các tuyến nội tiết ở người và thảo luận nhóm hoàn thành PHT số 2  B2: thực hiện nhiệm vụ(5p)  -Gv đi quanh lớp định hướng ,giám sát,hỗ trợ các nhóm yếu hơn.  B3: báo cáo kết quả( 5 p)  -GV chọn 2 nhóm nhanh nhất lên trình bày các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét.  B4: Kết luận nhận định(3p)  - Nhận xét câu trả lời của các nhóm rồi đưa ra kết luận rồi tiểu kết. | -Tiếp nhận nhiệm vụ  - Nhận PHT  - Chuẩn bị quan sát hình ảnh và mô hình cơ quan tiêu hoá ở người.  -Quan sát hình 59.3 phóng to và nghiên cứu SGK,  -Quan sát video sự phối hợp hoạt động của các tuyến nội tiết thảo luận nhóm hoàn thành PHT số 2  - Báo cáo nội dung thảo luận  - Lắng nghe  - Nhận xét  - Bổ sung  -Lắng nghe kết luận và nhận xét của GV |

GV kết luận:

II, Sự phối hợp hoạt động của các tuyến nội tiết

-Các tuyên nội tiết phối hợp với nhau trong các hoạt động chung

- Các tuyến nội tiết trong cơ thể có sự phối hợp hoạt động → đảm bảo các quá trình sinh lí trong cơ thể diễn ra bình thường

**HOẠT ĐỘNG 3: Hoạt động luyện tập (10p')**

**a.Mục tiêu:** Củng cố kiến thức bài sự điều hoà và phối hợp hoạt động của các tuyến nội tiết đồng thời rèn luyện cho HS thông qua câu hỏi khắc sâu

**-** Rèn luyện cho HS năng lực giải quyết vấn đề.

**b. Nội dung:**hoạt động cá nhân trả lời các câu hỏi sau

**Câu 1.** Khi tuyến giáp tiết quá nhiều TH, hoocmôn này sẽ tác động ngược lên

A. vùng dưới đồi và tuyến trên thận. B. tuyến giáp và tuyến yên.

C. vùng dưới đồi và tuyến giáp. D. tuyến yên và vùng dưới đồi.

**Câu 2.** Khi tác dụng lên vùng dưới đồi, cooctizôn sẽ kìm hãm quá trình tiết hoocmôn nào ?

A. ACTH       B. FSH C. GH       D. TSH

**Câu 3.** Hoocmôn nào dưới đây không tham gia vào cơ chế điều hoà đường huyết khi đường huyết giảm ?

A. Glucagôn       B. ACTH C. Cooctizôn       D. Insulin

**Câu 4.** Cooctizôn do tuyến nội tiết nào tiết ra ?

A. Tuyến giáp B. Tuyến trên thận C. Tuyến yên D. Tuyến tuỵ

**Câu 5.** Khi tác dụng lên thuỳ trước tuyến yên, TH sẽ kìm hãm sự tiết hoocmôn nào?

A. TSH       B. FSH C. GH       D. MSH

**Câu 6.** Ở người, có bao nhiêu tuyến nội tiết tham gia vào quá trình điều hoà đường huyết khi đường huyết hạ ?

A. 1       B. 2 C. 3       D. 4

**Câu 7.** Hoocmôn nào dưới đây có khả năng chuyển hoá glixêrin, axit amin thành glucôzơ ?

A. Tất cả các phương án còn lại B. Insulin

C. Cooctizôn D. Glucagôn

**Câu 8.** Tuyến nội tiết nào dưới đây chịu ảnh hưởng bởi các hoocmôn tiết ra từ tuyến yên ?

A. Tuyến trên thận B. Tuyến sinh dục

C. Tuyến giáp D. Tất cả các phương án còn lại

**Câu 9.** Khi dư thừa, hoocmôn ơstrôgen sẽ tác động ngược lên thuỳ trước tuyến yên và kìm hãm quá trình tiết

A. FSH.       B. TSH. C. MSH.       D. ACTH.

**Câu 10.** Tuyến nội tiết nào dưới đây tham gia vào cơ chế điều hoà hoạt động của tuyến giáp ?

A. Tuyến tuỵ B. Tuyến trên thận C. Tuyến yên D. Tuyến tùng

**c. Sản phẩm:**câu trả lời trắc nghiệm của HS

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. D | 2. A | 3. D | 4. B | 5. A |
| 6. B | 7. C | 8. D | 9. A | 10. C |

**d. Tổ chức thực hiện:**

B1 : chuyển giao nhiệm vụ**:** HS tiếp nhận nhiệm vụ

B2: Thực hiện nhiệm vụ:HS sử dụng kĩ thuật tia chớp trả lời nhanh câu hỏi

B3: Báo cáo thảo luận :câu trả lời của HS

B4: Kết luận nhận định:GV đánh giá điều chỉnh đưa ra đáp án đúng.

**HOẠT ĐỘNG 4: Hoạt động vận dụng (9p’)**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng các kiến thức vừa học quyết các vấn đề học tập và thực tiễn.

- Rèn luyện cho HS tự học ở nhà

**b. Nội dung:** hoạt động cá nhân trả lời câu hỏi

câu 1: Hùng biện đóng vai là bác sĩ tương lai tư vấn và giải thích về bệnh điều hoà tuyến nội tiết của con người?

**c. Sản phẩm:** HS vận dụng các kiến thức trả lời được câu hỏi

**d. Tổ chức thực hiện:**

B1 : chuyển giao nhiệm vụ**:** HS tiếp nhận nhiệm vụ

B2: Thực hiện nhiệm vụ:HS sử dụng kĩ thuật động não trả lời nhanh câu hỏi

B3: Báo cáo thảo luận :câu trả lời của HS

B4: Kết luận nhận định:GV đánh giá điều chỉnh đưa ra đáp án đúng

**4. Hướng dẫn về nhà:**

Học bài và trả lời các câu hỏi 1, 2 SGK.

Nêu được các VD dẫn chứng cho kiến thức trên.